

# PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

## SikaCeram®-608 Tile Grout



Phiên bản 0.0 Ngày tháng sửa đổi, bổ sung gần nhất: 2021/01/25 MÃ SỐ PHIẾU CHỈ DẪN AN TOÀN: 100000036255 Ngày ban hành cuối cùng: - Ngày ban hành đầu tiên: 2021/01/25

### 1. NHẬN DẠNG HÓA CHẤT VÀ THÔNG TIN VỀ NHÀ CUNG CẤP

Tên sản phẩm : SikaCeram®-608 Tile Grout  
Mã sản phẩm : 100000036255  
**Thông tin nhà cung cấp (nhập khẩu; sản xuất; phân phối)**  
Công ty : Sika Limited (Vietnam)  
Nhon Trach 1 Industrial Zone  
Dong Nai Province  
Điện thoại : +84 251 3 560 700  
Telefax : +84 251 3 560 699  
Địa chỉ e-mail : -  
Số điện thoại liên hệ trong trường hợp khẩn cấp : -

### 2. NHẬN DẠNG ĐẶC TÍNH NGUY HIỂM CỦA HÓA CHẤT

#### Phân loại theo GHS

Tổn thương mắt nghiêm trọng/kích ứng mắt : Cấp 1

#### Các yếu tố nhãn theo GHS

Hình đồ cảnh báo nguy cơ :



Từ cảnh báo : Nguy hiểm

Cảnh báo nguy hiểm : H318 Gây tổn thương mắt nghiêm trọng.

Các lưu ý phòng ngừa :

#### **Biện pháp phòng ngừa:**

P280 Đeo các thiết bị bảo vệ mặt/ mắt.

#### **Biện pháp ứng phó:**

P305 + P351 + P338 + P310 NẾU BAY VÀO MẮT: Rửa cẩn thận bằng nước trong một vài phút. Tháo bỏ kính áp tròng nếu có và để làm. Tiếp tục rửa. Gọi ngay cho TRUNG TÂM CHỐNG ĐỘC hoặc bác sỹ.

#### Các thông tin nguy hại khác (nếu có, ví dụ: bụi nổ..)

Được biết là chưa xảy ra.

### 3. THÔNG TIN VỀ THÀNH PHẦN CÁC CHẤT

Đơn chất / Hỗn hợp chất : Hỗn hợp chất

Thành phần

# PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

## SikaCeram®-608 Tile Grout



Phiên bản 0.0 Ngày tháng sửa đổi, bổ sung gần nhất: 2021/01/25 MÃ SỐ PHIẾU CHỈ DẪN AN TOÀN: 100000036255 Ngày ban hành cuối cùng: - Ngày ban hành đầu tiên: 2021/01/25

Tên hóa học	Số CAS	Nồng độ (% w/w)
Calcium carbonate	471-34-1	>= 40 -< 60
Calcium aluminate	12042-78-3	>= 15 -< 30
Gypsum (Ca(SO4).2H2O)	13397-24-5	>= 15 -< 30

### 4. BIỆN PHÁP SƠ CỨU VỀ Y TẾ

- Lời khuyên chung : Di chuyển ra khỏi khu vực nguy hiểm.  
Tham vấn bác sĩ.  
Đưa phiếu dữ liệu an toàn hoá chất này cho bác sĩ chăm sóc.
- Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường hô hấp : Di chuyển ra nơi có không khí trong lành.  
Hỏi ý kiến bác sĩ sau khi tiếp xúc nhiều.
- Trường hợp tai nạn tiếp xúc trên da : Ngay lập tức cởi bỏ quần áo và giày bị nhiễm.  
Rửa sạch bằng xà bông và thật nhiều nước.  
Nếu các triệu chứng vẫn còn, hãy gọi bác sĩ.
- Trường hợp tai nạn khi tiếp xúc với mắt : Một lượng nhỏ bắn vào mắt cũng có thể gây mù hoặc tổn thương mô không thể phục hồi.  
Trong trường hợp tiếp xúc với mắt, ngay lập tức rửa mắt bằng nhiều nước và hỏi ý kiến bác sĩ.  
Tiếp tục rửa mắt trên đường đến bệnh viện.  
Gỡ bỏ kính áp tròng.  
Mở rộng mắt khi rửa.
- Trường hợp tai nạn theo đường tiêu hóa : Xúc miệng bằng nước và sau đó uống thật nhiều nước.  
Không cho uống sữa hoặc các đồ uống có cồn.  
Không đưa bất cứ cái gì vào miệng nạn nhân bị bất tỉnh.
- Các triệu chứng/tác hại nghiêm trọng tức thời và ảnh hưởng sau này : không thấy dấu hiệu gây ảnh hưởng hoặc nguy hại  
Chảy nước mắt quá nhiều  
xem chương 11 để biết thêm thông tin chi tiết về ảnh hưởng sức khỏe & các triệu chứng  
Gây tổn thương mắt nghiêm trọng.
- Lưu ý đối với bác sĩ điều trị : Điều trị theo triệu chứng.

### 5. BIỆN PHÁP XỬ LÝ KHI CÓ HỎA HOẠN

- Các phương tiện chữa cháy thích hợp : Sử dụng các biện pháp chữa cháy phù hợp với hoàn cảnh địa phương và môi trường xung quanh.
- Các chất độc được sinh ra khi bị cháy : Chưa từng biết có các sản phẩm gây nổ độc hại
- Các phương pháp cứu hỏa cụ thể : Quy trình chuẩn dùng trong cháy nổ hóa chất
- Thiết bị bảo hộ đặc biệt dành : Trong trường hợp hỏa hoạn, đeo các dụng cụ thở cá nhân.

# PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

## SikaCeram®-608 Tile Grout



Phiên bản 0.0 Ngày tháng sửa đổi, bổ sung gần nhất: 2021/01/25 MÃ SỐ PHIẾU CHỈ DẪN AN TOÀN: 100000036255 Ngày ban hành cuối cùng: - Ngày ban hành đầu tiên: 2021/01/25

cho lính cứu hỏa

### 6. BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ KHI CÓ SỰ CỐ

- Trang thiết bị bảo hộ và quy trình ứng phó sự cố : Sử dụng các thiết bị bảo hộ cá nhân. không được phép vào khi chưa được trang bị an toàn
- Các cảnh báo về môi trường : Cố gắng phòng tránh các vật liệu đi vào đường ống hoặc đường nước.
- Biện pháp, vật liệu vệ sinh sau khi xảy ra sự cố : Thu gom và tiêu huỷ mà không tạo ra bụi bẩn. Giữ trong các bình chứa kín thích hợp để tiêu huỷ.

### 7. YÊU CẦU VỀ SỬ DỤNG, BẢO QUẢN

- Lời khuyên khi bảo vệ khỏi cháy nổ : Các biện pháp thông thường nhằm ngăn ngừa hoả hoạn.
- Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi sử dụng, thao tác với hóa chất nguy hiểm : Tránh vượt quá giới hạn phơi nhiễm nghề nghiệp cho phép (xem phần 8). Không để hóa chất rơi vào mắt, lên da, hoặc quần áo. Về bảo hộ cá nhân, xem phần 8. Cấm hút thuốc, ăn uống tại khu vực sử dụng. tuân theo các tiêu chuẩn khi xử lý các sản phẩm hóa chất
- Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi bảo quản : Đóng kín bình chứa, đặt tại nơi khô ráo và thông gió tốt. Lưu trữ theo các quy định của địa phương.

### 8. KIỂM SOÁT PHƠI NHIỄM/YÊU CẦU VỀ THIẾT BỊ BẢO VỆ CÁ NHÂN

#### Các thành phần có các thông số cần kiểm soát tại nơi làm việc

Thành phần	Số CAS	Loại giá trị (Dạng phơi nhiễm)	Các thông số kiểm soát / Nồng độ cho phép	Cơ sở
Calcium carbonate	471-34-1	TWA	10 mg/m <sup>3</sup> (Canxi cacbonat)	VN OEL
Gypsum (Ca(SO <sub>4</sub> ).2H <sub>2</sub> O)	13397-24-5	TWA (Bụi hạt hít phải qua phổi)	10 mg/m <sup>3</sup> (Canxi)	ACGIH

#### Biện pháp và thiết bị bảo hộ cá nhân

- Bảo vệ hô hấp : Sử dụng thiết bị bảo vệ đường hô hấp trừ khi có hệ thống thông gió nội bộ phù hợp hoặc việc đánh giá chứng tỏ rằng sự tiếp xúc nằm trong giới hạn phơi nhiễm đề xuất. Loại bộ lọc cho mặt nạ phải phù hợp với nồng độ ô nhiễm tối đa (khí/hơi/aeroson/hạt) có thể xuất hiện khi thao tác với sản phẩm. Nếu vượt quá nồng độ này phải dùng bộ dụng cụ thở cá nhân..

# PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

## SikaCeram®-608 Tile Grout



Phiên bản 0.0	Ngày tháng sửa đổi, bổ sung gần nhất: 2021/01/25	MÃ SỐ PHIẾU CHỈ DẪN AN TOÀN: 100000036255	Ngày ban hành cuối cùng: - Ngày ban hành đầu tiên: 2021/01/25
------------------	---	--	--

- Bảo vệ tay : sử dụng găng tay kháng hóa chất, không thấm trong suốt quá trình thao tác với các sản phẩm hóa chất
- Bảo vệ mắt : phải sử dụng kính mắt an toàn khi đánh giá rủi ro cho thấy điều này là cần thiết
- Bảo vệ da và cơ thể : Chọn đồ bảo hộ theo loại, nồng độ và lượng các chất nguy hiểm theo từng nơi làm việc cụ thể.
- Các biện pháp vệ sinh : Xử lý theo các biện pháp an toàn vệ sinh công nghiệp.  
Không được ăn hoặc uống khi sử dụng.  
Không hút thuốc khi sử dụng.  
Rửa tay trước khi nghỉ giải lao và vào cuối ngày làm việc.

### 9. ĐẶC TÍNH LÝ, HÓA CỦA HÓA CHẤT

- Trạng thái : rắn
- Màu sắc : màu trắng
- Mùi đặc trưng : đặc tính
- Ngưỡng mùi : chưa có dữ liệu
- Độ pH : Không áp dụng được
- Điểm/khoảng nóng chảy / Điểm đông : chưa có dữ liệu
- Điểm sôi/khoảng sôi : chưa có dữ liệu
- Điểm cháy : Không áp dụng được
- Tỷ lệ hóa hơi : chưa có dữ liệu
- Khả năng bắt cháy (chất rắn, khí) : chưa có dữ liệu
- Giới hạn trên của cháy nổ / Giới hạn trên của sự bốc cháy : chưa có dữ liệu
- Giới hạn dưới của cháy nổ / Giới hạn dưới của sự bốc cháy : chưa có dữ liệu
- Áp suất hóa hơi : chưa có dữ liệu
- Tỷ trọng hơi tương đối : chưa có dữ liệu
- Mật độ : Khoảng 1 g/cm<sup>3</sup>

# PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

## SikaCeram®-608 Tile Grout



Phiên bản 0.0 Ngày tháng sửa đổi, bổ sung gần nhất: 2021/01/25 MÃ SỐ PHIẾU CHỈ DẪN AN TOÀN: 100000036255 Ngày ban hành cuối cùng: - Ngày ban hành đầu tiên: 2021/01/25

Mật độ lớn	:	Khoảng 1 kg/m <sup>3</sup>
Độ hòa tan	:	
Độ hòa tan trong nước	:	chưa có dữ liệu
Độ hòa tan trong các dung môi khác	:	chưa có dữ liệu
Hệ số phân tán: n-octanol/nước	:	chưa có dữ liệu
Nhiệt độ tự bốc cháy	:	chưa có dữ liệu
Nhiệt độ phân hủy	:	chưa có dữ liệu
Độ nhớt	:	
Độ nhớt, động lực	:	chưa có dữ liệu
Độ nhớt, động học	:	chưa có dữ liệu
Đặc tính cháy nổ	:	chưa có dữ liệu
Đặc tính ôxy hóa	:	chưa có dữ liệu

### 10. MỨC ỔN ĐỊNH VÀ PHẢN ỨNG CỦA HÓA CHẤT

Khả năng phản ứng	:	Không phản ứng nguy hiểm nào được biết đến trong điều kiện sử dụng thường.
Tính ổn định	:	Sản phẩm này ổn định về mặt hóa học.
Phản ứng nguy hiểm	:	Ổn định trong các điều kiện lưu trữ được đề nghị.
Các điều kiện cần tránh	:	chưa có dữ liệu
Vật liệu không tương thích	:	chưa có dữ liệu

### 11. THÔNG TIN VỀ ĐỘC TÍNH

#### Độc cấp tính

Không được phân loại dựa trên thông tin có sẵn.

#### Ăn mòn/kích ứng da

Không được phân loại dựa trên thông tin có sẵn.

#### Tổn thương mắt nghiêm trọng/kích ứng mắt

Gây tổn thương mắt nghiêm trọng.

#### Kích thích hô hấp hoặc da

#### Nhạy cảm với da

Không được phân loại dựa trên thông tin có sẵn.

# PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

## SikaCeram®-608 Tile Grout



Phiên bản  
0.0

Ngày tháng sửa đổi, bổ  
sung gần nhất:  
2021/01/25

MÃ SỐ PHIẾU CHỈ DẪN AN  
TOÀN:  
100000036255

Ngày ban hành cuối cùng: -  
Ngày ban hành đầu tiên: 2021/01/25

### **Nhạy cảm với hô hấp**

Không được phân loại dựa trên thông tin có sẵn.

### **Đột biến tế bào mầm (tế bào gen)**

Không được phân loại dựa trên thông tin có sẵn.

### **Tác nhân gây ung thư**

Không được phân loại dựa trên thông tin có sẵn.

### **Độc tính sinh sản**

Không được phân loại dựa trên thông tin có sẵn.

### **STOT - Tiếp xúc một lần**

Không được phân loại dựa trên thông tin có sẵn.

### **STOT - Tiếp xúc lặp lại**

Không được phân loại dựa trên thông tin có sẵn.

### **Độc tính hô hấp**

Không được phân loại dựa trên thông tin có sẵn.

## 12. THÔNG TIN VỀ SINH THÁI

### **Độc môi trường**

chưa có dữ liệu

### **Tính bền vững, khó phân hủy và khả năng phân hủy**

chưa có dữ liệu

### **Khả năng tích lũy sinh học**

chưa có dữ liệu

### **Độ linh động trong đất**

chưa có dữ liệu

### **Các tác hại khác**

#### **Sản phẩm:**

Các thông tin sinh thái khác : Chưa có dữ liệu cho sản phẩm này.

## 13. THÔNG TIN VỀ THẢI BỎ

### **Các biện pháp thải bỏ**

- Chất thải từ cặn : Không làm nhiễm bẩn các ao nước, luồng nước hoặc hệ thống mương rãnh bởi các chất hoá học hoặc các thùng chứa đã qua sử dụng  
Gửi đến cho một công ty xử lý chất thải có giấy phép
- Bao bì nhiễm độc : Loại bỏ các thành phần còn lại.  
Loại bỏ như đối với sản phẩm không sử dụng.  
Không tái sử dụng các thùng chứa rỗng.

# PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

## SikaCeram®-608 Tile Grout



Phiên bản 0.0 Ngày tháng sửa đổi, bổ sung gần nhất: 2021/01/25 MÃ SỐ PHIẾU CHỈ DẪN AN TOÀN: 100000036255 Ngày ban hành cuối cùng: - Ngày ban hành đầu tiên: 2021/01/25

### 14. THÔNG TIN KHI VẬN CHUYỂN

#### Quy định Quốc tế

Vận chuyển trong tàu lớn theo như Phụ lục II của Công ước MARPOL 73/78 và Bộ luật IBC

Không áp dụng cho sản phẩm khi được cung cấp.

### 15. THÔNG TIN VỀ PHÁP LUẬT

#### Các thông tin pháp luật về an toàn, sức khỏe và môi trường đối với hóa chất

Luật Hóa Chất số 06/2007/QH12

Danh mục các tiền chất và hóa chất độc của Công ước : Không áp dụng được  
Vũ khí Hóa học Quốc tế (CWC)

Danh mục hóa chất cấm : Không bị cấm hoặc bị hạn chế

Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện (Phụ lục 1 Số: 28/2010/TT-BCT). : Không bị cấm hoặc bị hạn chế

Danh mục hóa chất phải khai báo : Không bị cấm hoặc bị hạn chế

Danh mục hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh : Không bị cấm hoặc bị hạn chế

### 16. CÁC THÔNG TIN CẦN THIẾT KHÁC, BAO GỒM CÁC THÔNG TIN KHI XÂY DỰNG VÀ HIỆU ĐÍNH PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

Định dạng ngày tháng : năm/tháng/ngày

#### Toàn bộ nội dung các cụm từ viết tắt khác

ACGIH : Giá trị giới hạn ngưỡng (TLV) USA. ACGIH  
VN OEL : Quyết định của bộ trưởng bộ y tế - Hoá chất - giới hạn cho phép trong không khí vùng làm việc  
ACGIH / TWA : 8 giờ, trung bình tính theo thời gian  
VN OEL / TWA : Trung bình về thời gian  
ADR : Accord européen relatif au transport international des marchandises Dangereuses par Route  
CAS : Chemical Abstracts Service  
DNEL : Derived no-effect level  
EC50 : Half maximal effective concentration  
GHS : Globally Harmonized System  
IATA : International Air Transport Association  
IMDG : International Maritime Code for Dangerous Goods  
LD50 : Median lethal dosis (the amount of a material, given all at once, which causes the death of 50% (one half) of a group of test animals)  
LC50 : Median lethal concentration (concentrations of the chemical in air that kills 50% of the test animals during the observation period)  
MARPOL : International Convention for the Prevention of Pollution from

# PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

## SikaCeram®-608 Tile Grout



Phiên bản  
0.0

Ngày tháng sửa đổi, bổ  
sung gần nhất:  
2021/01/25

MÃ SỐ PHIẾU CHỈ DẪN AN  
TOÀN:  
100000036255

Ngày ban hành cuối cùng: -  
Ngày ban hành đầu tiên: 2021/01/25

---

OEL	:	Ships, 1973 as modified by the Protocol of 1978
PBT	:	Occupational Exposure Limit
PNEC	:	Persistent, bioaccumulative and toxic
REACH	:	Predicted no effect concentration
	:	Regulation (EC) No 1907/2006 of the European Parliament and of the Council of 18 December 2006 concerning the Registration, Evaluation, Authorisation and Restriction of Chemicals (REACH), establishing a European Chemicals Agency
SVHC	:	Substances of Very High Concern
vPvB	:	Very persistent and very bioaccumulative

thông tin trong bảng dữ liệu an toàn tương ứng với kiến thức & kinh nghiệm của chúng tôi tại thời điểm công bố  
VN / VI